

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

KINH TẾ VI MÔ

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): Kinh tế vi mô

Tên học phần (tiếng Anh): Microeconomics

Trình độ: Đại học

Mã học phần: 0101002341

Mã tự quản: 13200004

Thuộc khối kiến thức: Giáo dục đại cương **Loại học phần:** Bắt buộc

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Kinh tế - Khoa Quản trị kinh doanh

Số tín chỉ: 3 (3,0)

Phân bố thời gian:

- Số tiết lý thuyết : 45 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 00 tiết
- Số giờ tự học : 90 giờ

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không;
- Học phần học trước: Không;
- Học phần song hành: Không.

Hình thức giảng dạy: ☐ Trực tiếp ☐ Trực tuyến (online) ☒ Thay đổi theo HK

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT	Họ và tên	Email	Đơn vị công tác
1.	TS. Nguyễn Văn Ít	itnv@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT
2.	TS. Bùi Hoàng Ngọc	ngocbh@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT
3.	ThS. Nguyễn Lương Ngân	ngannl@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT
4.	ThS. Lê Thị Ngọc	ngoclt@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT
5.	ThS. Nguyễn Thị Ánh Hồng	hongnta@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT
6.	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	trangntt@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT
7.	ThS. Dương Thị Hồng Vân	vandth@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT
8.	ThS. Nguyễn Thụy Cẩm	huongntc@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT

STT	Họ và tên	Email	Đơn vị công tác
	Hương		
9.	ThS. Nguyễn Hoàng Oanh	oanhnhth@huit.edu.vn	Khoa QTKD - HUIT
10.	ThS. Quách Tổ Trinh	trinhqt@huit.edu.vn	Khoa QTKD – HUIT
11.	ThS. Trần Thị Xuân Viên	vienttx@huit.edu.vn	Khoa QTKD – HUIT
12.	ThS. Phạm Thị Thanh Huyền	huyenptt@huit.edu.vn	Khoa QTKD – HUIT

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần Kinh tế vi mô là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành; cung cấp những kiến thức cơ bản về kinh tế, từ đó làm nền tảng giúp người học tiếp tục nghiên cứu các nội dung chuyên sâu hơn về kinh tế học. Môn học này giới thiệu cho người học các kiến thức cơ bản như: cung, cầu và thị trường; lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng; lý thuyết về sản xuất và chi phí sản xuất; hoạt động của doanh nghiệp trong các loại thị trường. Từ đó, sinh viên có thể giải quyết các vấn đề trong cuộc sống và trong công việc. Sinh viên có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, khả năng phân tích, tư duy chuyên môn tốt, tự tin trình bày nhận định của mình.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CDR) chi tiết của học phần như sau:

CDR của CTĐT	CDR học phần		Mô tả CDR (Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng)	Mức độ năng lực
PLO1.2	CLO1	CLO1.1	Giải thích các lý thuyết lựa chọn kinh tế, ảnh hưởng của quy luật khan hiếm và mô hình kinh tế đối với việc lựa chọn kinh tế	C3
		CLO1.2	Giải thích được quy luật cung cầu, các yếu tố ảnh hưởng tới thị trường cân bằng	C3
		CLO1.3	Phân tích được hành vi của người tiêu dùng, nhà sản xuất và chi phí	C3
		CLO1.4	Phân biệt được lý thuyết cạnh tranh và độc quyền	C3
PLO2.1	CLO2	CLO2.1	Tính toán và xác định được các giá trị thặng dư người sản xuất và tiêu dùng	C3
		CLO2.2	Đánh giá các lợi ích và thiệt hại của các chính sách thuế, trợ cấp và độc quyền đến	C3

CDR của CTĐT	CDR học phần		Mô tả CDR (Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng)	Mức độ năng lực
			phúc lợi xã hội	
PLO4	CLO3	CLO3.1	Hình thành và áp dụng được các kỹ năng thu thập thông tin, kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá vấn đề thuộc kinh tế vi mô	P3
		CLO3.2	Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá đường lối, chính sách, pháp luật của nhà nước trong việc phát triển kinh tế thị trường	P3
		CLO3.3	Có thái độ khách quan, trung thực; có tác phong tỉ mỉ, cẩn thận, chính xác và có tinh thần hợp tác trong việc học tập, cũng như trong việc áp dụng các hiểu biết đã đạt được	P3

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN

5.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT	Tên chương/bài	Chuẩn đầu ra của học phần	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]		
			Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Chương 1. Những vấn đề cơ bản về kinh tế học	CLO1.1, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	3	0	6
2.	Chương 2. Cung, cầu và thị trường cân bằng	CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	12	0	24
3.	Chương 3. Lý thuyết về sự lựa chọn của người tiêu dùng	CLO1.3, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	6	0	12
4.	Chương 4. Lý thuyết sản xuất và chi phí	CLO1.3, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	9	0	18
5.	Chương 5. Thị trường cạnh tranh hoàn toàn	CLO1.4, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	9	0	18

STT	Tên chương/bài	Chuẩn đầu ra của học phần	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]		
			Lý thuyết	TN/TH	Tự học
6.	Chương 6. Thị trường độc quyền hoàn toàn	CLO1.4, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	6	0	12
Tổng			45	0	90

5.2. Nội dung chi tiết

Chương 1. Những vấn đề cơ bản về kinh tế học

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Khái niệm kinh tế học

1.1.2. Kinh tế học thực chứng và kinh tế học chuẩn tắc

1.1.3. Kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô

1.1.4. Nội dung nghiên cứu của kinh tế vi mô

1.2. Những vấn đề cơ bản của tổ chức kinh tế

1.3. Mô hình kinh tế

Chương 2. Cung – Cầu và thị trường cân bằng

2.1. Thị trường

2.1.1. Khái niệm thị trường

2.1.2. Phân loại thị trường

2.1.3. Vai trò của thị trường

2.2. Cầu thị trường

2.2.1. Khái niệm

2.2.2. Quy luật cầu

2.2.3. Các yếu tố làm dịch chuyển đường cầu

2.3. Cung thị trường

2.2.1. Khái niệm

2.2.2. Quy luật cung

2.2.3. Các yếu tố làm dịch chuyển đường cung

2.4. Thị trường cân bằng

2.5. Những ảnh hưởng do tác động của Chính phủ

Chương 3. Lý thuyết về sự lựa chọn của người tiêu dùng

3.1. Phân tích bằng thuyết hữu dụng

3.1.1. Một số vấn đề cơ bản

3.1.2. Nguyên tắc hữu dụng

3.1.3. Sự hình thành đường cầu

3.2. Phân tích bằng hình học

3.2.1. Một số khái niệm

3.2.2. Sự hình thành đường cầu.

Chương 4. Lý thuyết sản xuất và chi phí

4.1. Lý thuyết sản xuất

4.1.1. Một số khái niệm cơ bản

4.1.2. Nguyên tắc sản xuất

4.2. Lý thuyết chi phí sản xuất

4.2.1. Một số khái niệm cơ bản

4.2.2. Phân tích chi phí sản xuất trong ngắn hạn

4.2.3. Phân tích chi phí sản xuất trong dài hạn

Chương 5. Thị trường cạnh tranh hoàn toàn

5.1. Một số vấn đề cơ bản

5.1.1. Đặc điểm của thị trường cạnh tranh hoàn toàn

5.1.2. Đặc điểm của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn toàn

5.2. Lựa chọn của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo

5.3. Tính ưu việt của thị trường cạnh tranh hoàn hảo

Chương 6. Thị trường độc quyền hoàn toàn

6.1. Một số vấn đề cơ bản

6.1.1. Nguyên nhân của độc quyền hoàn toàn

6.1.2. Đặc điểm của thị trường độc quyền hoàn toàn

6.1.3. Đặc điểm của doanh nghiệp độc quyền hoàn toàn

6.2. Lựa chọn của doanh nghiệp độc quyền hoàn toàn

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Nhóm CDR của học phần			
		Kiến thức	Kỹ năng cá nhân	Kỹ năng tương tác/nhóm	Năng lực thực hành nghề nghiệp
		CLO 1.1, CLO 1.2	CLO2.1 CLO2.2	CLO 2.1 CLO2.2	CLO 3.1 CLO3.2 CLO3.3
Thuyết trình	Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	x			
Minh họa	Quan sát, ghi chép, đặt câu hỏi	x			
Vấn đáp	Vấn đáp	x	x		x
Bài tập tình huống (bài tập nhóm)	Đọc tài liệu, thảo luận nhóm, phản biện, trình bày.	x	x	x	x

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hoạt động đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra	Tỉ lệ (%)	Thang điểm/ Rubrics
QUÁ TRÌNH			50	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	Không đánh giá CDR	5	Rubrics số I.1_5
Bài tập				
<i>Bài tập cá nhân</i>	Sau khi hoàn thành chương 4	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	25	Theo thang điểm của câu hỏi
<i>Bài tập nhóm</i>	Sau khi hoàn thành chương 5	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO1.4, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	20	Rubrics số I.4_5
THI CUỐI KỲ			50	
Trắc nghiệm khách quan (online)	Sau khi kết thúc học phần	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO1.4, CLO2.1, CLO2.2		Theo thang điểm của đề thi

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính:

[1] Lê Bảo Lâm, Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ, *Kinh tế vi mô*, NXB Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, 2023.

8.2. Tài liệu tham khảo:

[1] N.Gregory Mankiw, *Kinh Tế Học Vi Mô*, NXB Hồng Đức, 2020.

[2] Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ, Nguyễn Hoàng Bảo, *Câu hỏi – Bài tập - Trắc nghiệm Kinh tế vi mô*, NXB Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, 2023

[3] Mankiw, N. Gregory, *Principles of Microeconomics*, NXB Cengage Learning, 2021.

8.3. Phần mềm

Không

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Người học có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập:
 - + Tích cực khai thác các tài nguyên trong thư viện của trường và trên mạng để phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu và các hoạt động thảo luận;
 - + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
 - + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được giảng viên cung cấp.
- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, trình bày, vấn đáp trên lớp và hoạt động nhóm;
- Chủ động hoàn thành đầy đủ, trung thực các bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp và thi cuối kỳ.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đại học ngành Quản trị kinh doanh thực phẩm từ khóa 15DH, năm học 2024-2025;
- Giảng viên: sử dụng đề cương này để làm cơ sở cho việc chuẩn bị bài giảng, lên kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của người học;

- Lưu ý: Trước khi giảng dạy, giảng viên cần nêu rõ các nội dung chính của đề cương học phần cho người học - bao gồm chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp dạy và học chủ yếu, phương pháp đánh giá và tài liệu tham khảo dùng cho học phần;

- Người học: sử dụng đề cương này làm cơ sở để nắm được các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định được phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả mong đợi.

11. PHÊ DUYỆT

☐ Phê duyệt lần đầu

☐ Bản cập nhật lần thứ:

Ngày phê duyệt: 12/8/2024

Ngày cập nhật:

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

Huỳnh Quang Linh

Ngô Văn Thạo

Nguyễn Văn Ít